

Bản án số: 73/2022/HSST  
Ngày 06 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Đào Phương Mai** và Bà **Chu Thị Hà**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Ngọc Ánh** - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:*  
**Ông Quách Tiến Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với:

**\* Bị cáo: Trần N.L.** Giới tính: Nam. Sinh năm 1985. Nơi cư trú: tổ 10 P, phường H, quận H, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Họ tên Cha: Trần C.H. Sinh năm: 1962. Họ tên Mẹ: Bùi Thị T.M. Sinh năm: 1963. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Danh chỉ bản số 034 do Công an quận Hoàn Kiếm lập ngày 29/12/2021.  
Nhân thân: 01 tiền án.

- Ngày 18/6/2012, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2012 (Bản án số 362/2012/HSST). Ra trại ngày 1/9/2013. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai đã đóng án phí theo biên lai số 1970 ngày 18/6/2012 – án tích đã xóa.

Tạm giữ: 25/12/2021 - Tạm giam: 31/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Tp Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 24/12/2021, tổ công tác Công an phường T làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện Trần N.L điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, mang BKS: 29H1 – 40926 dừng tại khu vực trước cửa 95 T, quận K, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, L tự nguyện lấy từ trong túi áo khoác bên trái đang mặc ra 01 túi nilông màu trắng kích thước 3x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. L khai mang đi hộ theo yêu cầu của một đối tượng tên T từ 29 V, H, Hà Nội về 95 T, quận K, Hà Nội cho T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật đồng thời đưa L cùng tang vật thu giữ về trụ sở để làm rõ.

Tạm giữ của Trần N.L: 01 túi nilông màu trắng kích thước 3x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh kèm sim số 0385558932; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, mang BKS: 29H1 – 40926, số khung: RRLHHC121XDY055388, số máy: HC12E-5055528. (BL 48).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần N.L tại tổ 10 P, phường H, quận H, Hà Nội không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì. (BL 22).

Kiểm tra điện thoại của L (0385558932) có: tin nhắn trong phần mềm Zalo từ tài khoản có tên “Nỗi buồn trong anh” có nội dung: Nhờ L liên hệ với số điện thoại 0383431015 (tên tài khoản Zalo là “GTĐ”; tên thường gọi là “Đ”) lấy ma túy từ chỗ Đ ở ngõ 29 V, H, Hà Nội về cho tài khoản “Nỗi buồn trong anh” ở Trần B.T1. Tiền công vận chuyển là 250.000 đồng; Tin nhắn từ số điện thoại 0833061909 (Tên danh bạ là “T.B”) nhắn cho L lúc 14 giờ 13 phút đến 14 giờ 22 phút ngày 24/12/2021 hỏi L đang ở đâu, giục L đưa ma túy do có khách đang đợi.

Tại bản kết luận giám định số 7192/KLGD-PC09 ngày 07/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 túi nilông màu trắng kích thước 3x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại **Methamphetamine** có khối lượng **0,250 gam**. (BL 25).

Tại Cơ quan điều tra, **Trần N.L** khai: Khoảng 13 giờ ngày 24/12/2021, L nhận được điện thoại của “T” số điện thoại 0833061909 (tài khoản Zalo là “Nỗi buồn trong anh”) liên hệ với L. T nhờ L liên hệ với số điện thoại 0383431015 (tên tài khoản Zalo là “GTĐ”; tên thường gọi là “Đ”) lấy ma túy từ chỗ Đ ở ngõ 29 V, H, Hà Nội về cho T ở Trần B.T1. Tiền công vận chuyển là 250.000 đồng. Sau khi thống nhất với T, L qua gặp Đ tại 29 V lấy 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng. Sau đó, L đi về đến 95 T thì dừng xe gọi điện thoại cho T để T đi ra nhận ma túy. Trong lúc đợi “T” để giao ma túy thì L bị bắt như đã nêu trên. Việc giao dịch ma túy là do “T” và “Đ” tự thỏa thuận, L chỉ biết vận chuyển số ma túy trên theo yêu cầu của T. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, mang BKS: 29H1 – 40926 là của anh Trần N.M (Sinh năm: 1992; Trú tại: tổ 10 P, phường H, quận M, Hà Nội ; Em trai của Trần N.L). L khai mượn của anh M để sử dụng, anh M không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của L. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh M, anh M đã nhận lại xe và không có ý kiến gì.

Về đối tượng tên “T” nhờ L vận chuyển ma túy sử dụng số điện thoại 0833061909, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh có chủ đăng ký thuê bao là chị Đặng T.T (Sinh năm: 1985; Trú tại: Số 6/87/639 V, P, B, Hà Nội). Chị T khai sử dụng số điện thoại trên năm 2018 nhưng sau đó bị mất và không sử dụng nữa. Chị T không biết ai là người hiện đang sử dụng số điện thoại trên. L không rõ nhân thân, lai lịch của “T” vì vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra làm rõ.

Về đối tượng tên “Đ” giao ma túy cho L để vận chuyển có số điện thoại 0383431015, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh có chủ đăng ký thuê bao là anh Đặng X.H (Sinh năm: 1981; Trú tại: xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên). Xác minh tại xã M không có ai là Đặng X.H sinh sống tại địa phương. Cơ quan điều tra đã dẫn giải L chỉ địa điểm giao nhận ma túy, nhưng không xác định được đối tượng “Đ”, L không rõ nhân thân, lai lịch của “Đ”. Vì vậy, không đủ căn cứ điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 09 tháng 4 năm 2022 đã truy tố Trần N.L tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ Luật Hình sự.

**Tại phiên tòa:** Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần N.L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy và sim điện thoại, tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 24/12/2021, Trần N.L có hành vi cất giấu 0,250 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích vận chuyển từ ngõ 29 V, phường V, quận H, Hà Nội đến khu vực trước cửa 95 T, phường T, quận K, Hà Nội thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì hám lợi vẫn cố ý thực hiện.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tính tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy, tịch thu sung công quỹ Nhà nước tang vật vụ án 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A11.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. **Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố: TRẦN N.L phạm Tội vận chuyển trái phép chất ma túy.**

**2. Áp dụng:**

- Điều 250 khoản 1 điểm c; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của

Bộ Luật Hình sự năm 2015;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

**3. Xử phạt: TRẦN N.L 24 (HAI MƯƠI BỐN) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 25/12/2021.

**4. Biện pháp tư pháp:**

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Trần N.L, giám định viên, cán bộ công an phường T, người chứng kiến, hình dấu của công an phường T. Bên trong phong bì 01 túi nilông kích thước khoảng 3x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 0,250 gam là ma túy loại Methamphetamine, PC09 trích mẫu giám định 0,060 gam còn lại 0,190 gam;

+ Sim điện thoại số 0385558932;

- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh;

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 06/5/2022.

**5. Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

**6. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- UBND phường H;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN THU HÀ**